

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST

Ngày 30 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khảm

Bà Trần Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Nhà Văn hóa Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1977; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 8 năm 2019 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành H là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2019, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88H7-XX đi từ nhà đến khu vực ngã tư T thuộc phường T, thành phố V gặp người phụ nữ là bạn

quen biết ngoài xã hội và cũng nghiện chất ma túy. Tại đây, H đưa cho người này 80.000đ để đi mua ma túy cùng nhau sử dụng còn H đứng chờ ở đoạn đường thuộc Thôn C, xã Đ, huyện Y. Khoảng 10 phút sau người phụ nữ này quay lại đưa cho H 01 gói ma túy rồi lại tiếp tục đi mua kim tiêm. Khi H đang đứng đợi người phụ nữ này thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: Thu trong lòng bàn tay trái của H 01 gói nhỏ bọc giấy bạc, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, được niêm phong có ký hiệu A1; thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88H7-XX cùng giấy đăng ký xe.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1629/KLGD ngày 17 tháng 8 năm 2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine, có khối lượng là 0,1769g (Không phải một bảy sáu chín gam, không kể bao bì).

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại đoạn đường thuộc Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Thành H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói

ma túy, có khối lượng là 0,1769g (Không phải một bảy sáu chín gam, không kể bao bì), loại Heroine. Nguồn gốc gói ma túy trên, H khai do H góp tiền cho người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ, là bạn nghiện đi mua để cùng sử dụng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

.....

c) Hêrôin,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân thì thấy bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động chân chính, sống đua đòi với những thành phần xấu nên nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay và dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ để được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, thu nhập của bị cáo không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo H khai còn người phụ nữ góp tiền cùng H mua ma túy để sử dụng, nhưng H chỉ biết người này qua quan hệ xã hội cùng là người nghiện; H không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không biết người này mua ma túy của ai, ở đâu, số tiền cụ thể thế nào. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

[4] Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại gồm: A1= 0,0841gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOCO, biển kiểm soát: 88H7-XX cùng giấy đăng ký xe và 01 chiếc điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Thành H, H không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho H, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm: A1= 0,0841gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOCO, biển kiểm soát: 88H7-XX cùng giấy đăng ký xe và 01 chiếc điện thoại di động Sam sung màu đen đã qua sử dụng, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Thành H;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương

